

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**“V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- *Đại diện VKSND TP. Bắc Giang tham gia phiên họp:* Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở TAND thành phố B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-VDS ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-VDS ngày 12 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Trương Thị H – sinh năm 1940; địa chỉ: Số A đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bà Trương Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố bà Bùi Thị S – sinh năm 1922; Nơi ĐKKHKT: Số 76, đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang là người mất năng lực hành vi dân sự.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu là bà Trương Thị H trình bày:

Bà là nguyên đơn trong vụ án dân sự “Tranh chấp chia di sản thừa kế” thụ lý số 176/2017/TLST-DS ngày 09-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, bị đơn là ông Phạm Hồng H, sinh năm 1961, địa chỉ: số 76, đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Trong vụ án, bà Bùi Thị S – mẹ đẻ của bị đơn được Tòa án xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo các tài liệu Tòa án thu thập được, bà S hiện nay bị bệnh, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không thể trực tiếp tham gia tố tụng. Để có cơ sở cử người đại diện theo pháp luật cho bà S, phục

vụ cho việc giải quyết vụ án, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà S là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà H có đơn đề nghị trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà S. Ngày 29/4/2020, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2020/QĐ-TCGD, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc với nội dung “giám định sức khỏe tâm thần đối với bà Bùi Thị S, sinh năm 1922, địa chỉ: Số nhà 76, đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để xác định bà S mất năng lực hành vi dân sự hay là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi?”.

Ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố nhận được Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 082020/PYTT ngày 06/5/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc với nội dung: “Bà Bùi Thị S bị bệnh Các rối loạn tâm thần khác do tổn thương và rối loạn chức năng não và bệnh lý cơ thể - F06 (Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại bà S mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Hảo, tuyên bố bà Bùi Thị S mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định như sau:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trương Thị H và bà Bùi Thị S là các đương sự trong vụ án “Tranh chấp chia di sản thừa kế” thụ lý số 176/2017/TLST-DS ngày 09-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, có quyền và lợi ích liên quan đến nhau. Do vậy, bà H có quyền yêu cầu tuyên bố bà S mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị S – người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý, giải quyết việc dân sự trên là đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà Hảo về việc tuyên bố bà Bùi Thị S bị mất năng lực hành vi dân sự:

Theo lời khai của ông Phạm Hồng H, con trai ruột và là người đang trực tiếp chăm sóc bà S: Ngày 09/1/2019, bà S bị tai biến nặng, dẫn đến liệt toàn bộ người, không nghe, nói được gì. Từ đó đến nay, tất cả sinh hoạt hàng ngày của bà S đều phụ thuộc vào các con, chỉ nằm một chỗ, không còn nhận thức được bất cứ việc gì.

Theo kết quả thăm khám ngày 06/5/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc: bà S nằm tại giường; liệt cứng tứ chi; cơ thể gầy, suy kiệt; gọi, hỏi không trả lời được; tư duy và tri giác không khảo sát được; cảm xúc rối loạn; ăn , ngủ thất thường; rối loạn đại tiểu tiện; mất trí năng, trí tuệ.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 08/2020/PYTT ngày 06/5/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc đã kết luận: “Bà Bùi Thị S bị bệnh Các rối loạn tâm thần khác do tổn thương và rối loạn chức năng não và bệnh lý cơ thể - F06 (Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại bà S mất năng lực hành vi dân sự”.

Do vậy, yêu cầu của bà Hảo về việc tuyên bố bà S mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự, cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí tòa án: Bà Trương Thị H là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trương Thị H. Tuyên bố bà Bùi Thị S, sinh năm 1922, nơi ĐKHKTT: số 76, đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho bà Trương Thị H.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9

của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B,
- CCTHA dân sự TP B,
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Hương Giang**